

BỘ CÔNG NGHIỆP
Số: 38/2000/QĐ-BCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP
*Về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
của các Vụ, Thanh tra và Văn phòng Bộ Công nghiệp*

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Công nghiệp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức-Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của:

Vụ Kế hoạch và Đầu tư,

Vụ Tài chính-Kế toán;

Vụ Quản lý Công nghệ và Chất lượng sản phẩm;

Vụ Hợp tác Quốc tế;

Vụ Tổ chức-Cán bộ;

Vụ Pháp chế;

Thanh tra Bộ;

Văn phòng Bộ.

Điều 2. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, các Vụ trưởng, Chánh Thanh tra và Chánh Văn phòng Bộ có trách nhiệm:

Hoàn thiện tổ chức, sắp xếp, bố trí cán bộ theo đúng chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ công chức, viên chức Nhà nước, bảo đảm nguyên tắc tinh giản, gọn nhẹ, có hiệu quả, không chồng chéo trùng lặp;

Xây dựng quy chế làm việc và mối quan hệ công tác theo sự phân công, phân cấp quản lý của Bộ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế:

Quyết định số 401/QĐ-TCCB ngày 20 tháng 12 năm 1995 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành bản Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Vụ, Thanh tra và Văn phòng Bộ Công nghiệp;

Quyết định số 448/QĐ-TCCB ngày 25 tháng 3 năm 1997 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc bổ sung một số nhiệm vụ của các cơ quan chức năng thuộc Bộ;

Quyết định số 08/1998/QĐ-BCN ngày 14 tháng 02 năm 1998 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức, biên chế của Vụ Pháp chế thuộc Bộ Công nghiệp.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng và Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp thuộc Bộ, có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH:

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của

các Vụ, Thanh tra và Văn phòng Bộ Công nghiệp

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 38 /2000/QĐ-BCN

ngày 28 tháng 6 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp)

Chương I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Các Vụ, Thanh tra và Văn phòng Bộ (sau đây gọi tắt là các cơ quan Bộ) là các cơ quan giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước ngành công nghiệp: cơ khí, luyện kim, điện tử-tin học, hoá chất, địa chất, tài nguyên khoáng sản, mỏ (bao gồm than, dầu mỏ, khí đốt, đá quý), điện, vật liệu nổ công nghiệp, công nghiệp tiêu dùng trong phạm vi cả nước theo Nghị định số 15/CP ngày 02 tháng 3 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ và Nghị định số 74/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Công nghiệp.

Điều 2. Trong khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, thủ trưởng các đơn vị được quyền:

- a- Yêu cầu các cơ quan đơn vị cung cấp những thông tin, số liệu, tư liệu . . . cần thiết phục vụ cho công việc được giao;
- b- Quan hệ công tác với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức kinh tế- xã hội khi được Bộ uỷ quyền;
- c- Tổ chức việc theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ trong lĩnh vực được giao quản lý; kiến nghị với lãnh đạo Bộ, thủ trưởng các đơn vị trong Bộ về những biện pháp xử lý một số vấn đề cần thiết để bảo đảm việc thực hiện đúng pháp luật, chính sách, chế độ trong lĩnh vực đó;
- d- Từng bước hoàn thiện tổ chức, sắp xếp, bố trí cán bộ của cơ quan theo đúng chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ công chức Nhà nước, theo yêu cầu nhiệm vụ và biên chế Bộ giao; bảo đảm nguyên tắc tinh giản, gọn nhẹ, có hiệu quả, không chồng chéo, trùng lặp;
- e- Tham gia với Vụ Tổ chức-Cán bộ trong việc đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và giải quyết chính sách, chế độ, đối với cán bộ, công chức của đơn vị mình và theo các quy định

của hệ thống ngành dọc.

Điều 3.Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng có thể giao cho các Vụ trưởng, Chánh Thanh tra và Chánh Văn phòng Bộ một số công việc cụ thể ngoài phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định trong văn bản này.

Điều 4.Trong những lĩnh vực công tác hoặc công việc có liên quan đến nhiều cơ quan Bộ, Bộ trưởng chỉ phân công cho một cơ quan chủ trì giúp Bộ tổ chức việc thực hiện, các cơ quan khác có trách nhiệm tham gia theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại văn bản này;

Mối quan hệ và phương thức giải quyết công việc giữa các cơ quan Bộ, thực hiện theo Quy chế làm việc của Bộ Công nghiệp được ban hành theo Quyết định Số 31/1998/QĐ-BCN ngày 04 tháng 5 năm 1998 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

Điều 5.Các Vụ, Thanh tra và Văn phòng Bộ có trách nhiệm giúp Bộ nghiên cứu, xây dựng các dự án luật, pháp lệnh, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến ngành công nghiệp do Bộ quản lý đề trình Chính phủ ban hành hoặc Bộ ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đó;

Giúp Bộ thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với các doanh nghiệp thuộc ngành công nghiệp theo các quy định của pháp luật.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA CÁC VỤ, THANH TRA VÀ VĂN PHÒNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Mục 1

VỤ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Điều 7.Vụ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan tham mưu của Bộ trưởng, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư ngành công nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 8.Nhiệm vụ chủ yếu của Vụ:

- 1-Nghiên cứu, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và dự án tổng thể phát triển ngành công nghiệp để Bộ trình Chính phủ phê duyệt và chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện sau khi được Chính phủ phê duyệt;
- 2-Cụ thể hoá chiến lược, quy hoạch và dự án tổng thể phát triển ngành công nghiệp thành tổng sơ đồ phát triển và phân bố lực lượng sản xuất của các ngành kinh tế-kỹ thuật trong phạm vi cả nước, trên từng vùng lãnh thổ, từng địa phương về cơ cấu sản xuất-kinh doanh, đầu tư, xuất-nhập khẩu, hợp tác quốc tế, liên doanh, liên kết kinh tế;
- 3-Tổ chức thực hiện công tác thống kê theo các quy định của pháp luật về thống kê; cung cấp kịp thời các thông tin và báo cáo thống kê phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành của Bộ;

4-Nghiên cứu, trình Bộ xét duyệt hoặc tham gia xét duyệt các dự án đầu tư, các luận chứng kinh tế-kỹ thuật, thiết kế, dự toán và các dự án hợp tác liên doanh với nước ngoài có liên quan đến ngành công nghiệp;

5-Xây dựng các chính sách phát triển công nghiệp, các dự án kế hoạch và đầu tư các vùng nguyên liệu của ngành; chính sách điều tra địa chất, bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản, môi trường, chính sách bảo hộ công nghiệp, chính sách đầu tư, chính sách hội nhập quốc tế về công nghiệp, các quỹ phòng chống lụt bão, thiên tai . . . nhằm tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của các ngành, các địa phương và cơ sở;

6-Tổng hợp, cân đối kế hoạch 5 năm và hàng năm (kể cả kế hoạch động viên thời chiến) của ngành để Bộ trình Chính phủ. Theo dõi, hướng dẫn, điều hoà việc thực hiện kế hoạch và giải quyết các cân đối lớn về năng lượng, hạn ngạch, vốn đầu tư, nguyên vật liệu.. . theo danh mục Nhà nước phân bổ (nếu có);

7-Phối hợp với các Vụ khác triển khai, giải quyết những vấn đề có liên quan đến đổi mới quản lý, cổ phần hoá doanh nghiệp Nhà nước, quản lý ngành kết hợp với quản lý theo địa phương; tổ chức sắp xếp lại sản xuất theo quy định của Nhà nước;

8-Nghiên cứu, chuẩn bị trình Bộ cấp giấy phép hành nghề đối với những ngành nghề do Bộ quản lý theo các quy định của Chính phủ;

9-Làm đầu mối, theo dõi, quản lý các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong ngành công nghiệp và phối hợp với các Vụ giải quyết các vấn đề theo yêu cầu của các doanh nghiệp đó;

10-Quản lý hoạt động đầu tư theo các hình thức BOT, BTO, BT của ngành công nghiệp bao gồm từ việc vận động đầu tư, chuẩn bị đầu tư, thẩm định đánh giá dự án đến đàm phán, ký kết hợp đồng và quản lý dự án trong suốt thời gian vận hành;

11-Làm đầu mối phối hợp công việc với các chương trình quốc gia về kinh tế - kỹ thuật có liên quan nhiều đến ngành công nghiệp;

12-Làm đầu mối theo dõi, quản lý công nghiệp địa phương;

13-Thường trực Ban chỉ đạo công tác phòng chống lụt, bão và Ban chỉ đạo công tác quốc phòng của Bộ;

14- Theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình và làm các báo cáo về hoạt động sản xuất-kinh doanh trong toàn ngành theo định kỳ.

Mục 2

VỤ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

Điều 9. Vụ Tài chính-Kế toán là cơ quan tham mưu của Bộ trưởng, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tài chính, kế toán, giá cả trong ngành công nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Nhiệm vụ chủ yếu của Vụ:

1-Nghiên cứu và xây dựng trình Bộ trưởng ban hành các quy chế, thông tư hướng dẫn liên quan đến tài chính, kế toán, giá cả thuộc thẩm quyền của Bộ; tham gia, đề xuất với Bộ Tài chính và các Bộ tổng hợp về việc xây dựng và ban hành mới, sửa đổi các chính sách, chế độ về tài chính, thuế, giá cả và hạch toán kế toán có liên quan đến các ngành công nghiệp do Bộ quản lý;

2-Hướng dẫn các cơ quan, doanh nghiệp thuộc Bộ, xây dựng và tổng hợp thành kế hoạch thu, chi ngân sách hàng năm của Bộ Công nghiệp để trình Chính phủ duyệt; hướng dẫn, kiểm tra thực hiện;

3-Phối hợp với các Vụ có liên quan để xây dựng kế hoạch tiền lương và kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp cho các cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, để Bộ trình Chính phủ duyệt;

Thực hiện việc tiếp nhận, cấp phát kinh phí cho các đơn vị hành chính - sự nghiệp và kiểm tra, quyết toán việc thực hiện;

4-Tham gia hội đồng thẩm định luận chứng kinh tế-kỹ thuật. Hướng dẫn quyết toán và duyệt quyết toán hoàn thành cho các công trình đầu tư xây dựng cơ bản của nhóm công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra và xét duyệt của Bộ;

5-Tổ chức thu thập các thông tin về tình hình diễn biến vốn, hiệu quả sản xuất -kinh doanh, thực hiện kế hoạch nộp ngân sách, tình hình biến động giá cả để tổng hợp, phân tích, đề xuất các biện pháp quản lý vĩ mô và định kỳ báo cáo với lãnh đạo Bộ.

Mục 3

VỤ QUẢN LÝ CÔNG NGHỆ VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Điều 11. Vụ Quản lý Công nghệ và Chất lượng sản phẩm là cơ quan tham mưu của Bộ trưởng, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về khoa học, công nghệ, môi trường và chất lượng sản phẩm theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Nhiệm vụ chủ yếu của Vụ:

1-Chủ trì nghiên cứu xây dựng chiến lược, chính sách, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường và chất lượng sản phẩm để Bộ trình Chính phủ phê duyệt hoặc Bộ quyết định theo thẩm quyền; tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện sau khi được Chính phủ hoặc Bộ phê duyệt;

2-Tổ chức xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các ngành kinh tế-kỹ thuật do Bộ quản lý;

3-Tổ chức quản lý chất lượng sản phẩm công nghiệp, quản lý phát triển khoa học-công nghệ, ứng dụng các tiến bộ khoa học-công nghệ trong các ngành kinh tế-kỹ thuật do Bộ quản lý;

4-Tổ chức và hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, các giải pháp kỹ thuật-công nghệ để bảo vệ môi trường, kiểm soát ngăn ngừa giảm thiểu ảnh hưởng tác hại môi trường của hoạt